TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/DS-ST
Ngày: 01-7-2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Chiếm
Bà Nguyễn Mạnh Tuân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố T tỉnh L.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tỉnh L*** tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", thụ lý số 88/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Ree Tower số 9 Đường Đoàn Văn Bơ Phường 12 Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Trường Giang, Chuyên viên Tố tụng - Phòng Quản lý thu hồi nợ ngoại bảng bên thứ ba - Trung tâm Thu hồi nợ - Khối Vận hành Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (Theo văn bản ủy quyền số 304/UQTA-VH.21 ngày 30 tháng 01 năm 2021 của Trưởng bộ phận Tố tụng - Phòng Quản lý thu hồi nợ ngoại bảng bên thứ ba - Trung tâm Thu hồi nợ - Khối Vận hành - Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng).

Bị đơn: Bà Hà Th. Thu H
Sinh ngày 28 tháng 5 năm 1985
Địa chỉ: 221 Lô 3 khu phố T Phường N thành phố T tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, người đại diện của nguyên đơn trình bày: Ngày 03 tháng 9 năm 2018, bà Hà Th. Thu H và Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đã xác lập hợp đồng vay tài sản. Theo đó, bà Hà Th. Thu H vay 24.675.000 đồng, lãi suất 5,42%/tháng, mục đích vay tiêu dùng. Phương thức trả: Bà H trả tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 44.659.166 đồng trong thời hạn 24 tháng, 23 tháng, trả mỗi tháng 1.862.000 đồng, tháng 24, trả 1.833.170 đồng; Kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 03 tháng 10 năm 2018.

Thực hiện thỏa thuận, bà Hà Th. Thu H đã trả được 2 lần với số tiền là 3.748.000 đồng. Sau đó, bà Hà Th. Thu H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy, số tiền bà H còn nợ VPB FC là 40.911.166 đồng (gồm tiền nợ gốc: 23.595.664 đồng và tiền lãi là 17.315.502 đồng. VPB FC khởi kiện, yêu cầu bà Hà Th. Thu H trả cho nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ trên.

Bị đơn Hà Th. Thu H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng, do đó, Tòa án nhân dân thành phố T đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng trong quá trình tố tụng.

Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FC) và bà Hà Th. Thu H đã xác lập hợp đồng vay tài sản. VPB FC cho bà Hà Th. Thu H vay 24.675.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5,42%/tháng, mục đích vay tiêu dùng. Hợp đồng vay có kỳ hạn. Phương thức trả nợ: Bà H trả tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 44.659.166 đồng trong thời hạn 24 tháng, 23 tháng, trả mỗi tháng 1.862.000 đồng, tháng 24, trả 1.833.170 đồng; Kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 03 tháng 10 năm 2018. Bà Hà Th. Thu H đã trả được 2 lần với số tiền là 3.748.000 đồng. Sau đó, bà Hà Th. Thu H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do đó, VPB FC khởi kiện, yêu cầu bà Hà Th. Thu H thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Theo văn bản xác minh của Công an Phường 5 thành phố T tỉnh L, bà Hà Th. Thu H, sinh năm 1985, có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: 221 Lô 3 khu phố Thọ Cang Phường 5 thành phố T tỉnh L, bà H không thường xuyên có mặt tại địa phương. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân thành phố T triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà bà Hà Th. Thu H vẫn vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp,

tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án nhân dân thành phố T đã lập biên bản không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử. Bà Hà Th. Thu H cũng không tham gia các phiên tòa đã được ấn định vào ngày 14 tháng 6 năm 2021, ngày 01 tháng 7 năm 2021. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố T xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Người đại diện của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Theo "Hợp đồng tín dụng và hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 20180903-0000415 ngày 03 tháng 9 năm 2018", có cơ sở để xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã xác lập hợp đồng vay tài sản, có lãi, có kỳ hạn, trả nợ theo phương thức dư nợ giảm dần theo định kỳ hàng tháng, mục đích vay tiêu dùng.

[4] Đồng thời, theo "Lịch sử thanh toán" do VPB FC lập, xác định bà Hà Th. Thu H đã trả nợ cho nguyên đơn 3.748.000 đồng, còn nợ VPB FC 40.911.166 đồng (44.659.166đ – 3.748.000đ). Do vậy, có đủ cơ sở để buộc bà Hà Th. Thu H phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho VPB FC theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Cụ thể tổng số tiền là 40.911.166 đồng. Gồm:

- Tiền nợ gốc : 23.595.664đồng.
- Tiền lãi : 17.315.502 đồng.

[5] Giữa nguyên đơn và bị đơn có thỏa thuận giao dịch đảm bảo nhưng do nguyên đơn không yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Hà Th. Thu H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cụ thể : 5% x 40.911.166đ = 2.045.558 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 466, Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 3 và Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 272 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Hà Th. Thu H trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 40.911.166 (bốn mươi triệu chín trăm mười một nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng. Gồm:

- Tiền nợ gốc : 23.595.664đồng.

- Tiền lãi : 17.315.502 đồng.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

Về án phí: Bà Hà Th. Thu H phải chịu án phí sơ thẩm là 2.045.558 đồng; Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn 1.023.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005280 ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T).

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn Hà Th. Thu H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
-Chi cục thi hành án dân sự
-Các đương sự
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án

Phạm Thị Thanh Thảo